**TUẦN 20**

**cHỦ ĐỀ VẺ ĐẸP QUANH EM**

**BÀI 3: HỌA MI HÓT (4 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc với tốc độ phù hợp, biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn.

- Hiểu nội dung bài: Sự thay đổi của các sự vật trên bầu trời và mặt đất khi nghe tiếng hót của họa mi, tiếng hót của họa mi là tín hiệu báo hiệu mùa xuân về.

***1.2. Viết:***

- Biết viết chữ viết hoa R cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Rừng cây vươn mình đón nắng mai.

**1.3. Nói và nghe:**

- Nghe hiểu câu chuyện Hồ nước và mây.

- Biết dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý để đoán nội dung câu chuyện.

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện.

**2. Phát triển năng lực:** Hình thành NL chung, phát triển năng lực văn học: nhận biết được sự thay đổi của các sự vật khi nghe tiếng hót họa mi.

**3. Phát triển phẩm chất:** Có tình yêu thiên nhiên, cây cỏ, vạn vật; có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: Laptop; clip, slide tranh minh họa, mẫu chữ viết hoa R.

2. Học sinh: SHS, vở Tập viết 2 tập 1, bảng con, ...

**III. Các hoạt động dạy và học:**

**Tiết 1**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: HỌA MI HÓT***Ngày dạy : 22 /01/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV yêu cầu HS làm việc nhóm:+ Em nhìn thấy những hình ảnh nào trong tranh?+ Những hình ảnh đó thể hiện cảnh, mùa nào trong năm?+ Em thích nhất hình ảnh nào trong bức tranh?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.- GV ghi đề bài: ***Họa mi hót*** | - 1,2 HS trả lời.- HS thảo luận theo nhóm và chia sẻ.+ 2, 3 HS chia sẻ.Hình ảnh được thể hiện trong bức tranh là những hình ảnh của mùa xuân.- HS lắng nghe- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài. |
| **2. Khám phá (30p)****a. Đọc mẫu**- GV đọc mẫu toàn bài, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn. **b. Đọc đoạn**- GV HD HS chia đoạn.+ Bài này được chia làm mấy đoạn?- GV cùng HS thống nhất. - GV mời 3 HS đọc nối tiếp. - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?- GV Yêu cầu HS đọc từ khó.- GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa của từ ngữ đã chú giải trong mục Từ ngữ.- GV hướng dẫn HS đọc câu dài. - Gọi 3 HS đọc nối tiếp từng đoạn trước lớp.**c. Đọc nhóm**- GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm. - GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.**d. Thi đọc**- Tổ chức cho HS thi đọc- NX, khen ngợi**e. Đọc toàn văn bản**- Gọi HS đọc toàn VB.- GV cùng HS nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có). | - HS lắng nghe, đọc thầm.- HS chia theo ý hiểu.*+ Bài chia làm 3 đoạn.*+ Đoạn 1: Từ đầu đến *thay đổi kì diệu*.+ Đoạn 2: Tiếp cho đến *đang đổi mới*.+ Đoạn 3: Còn lại.- HS đọc nối tiếp lần 1.- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.*+ VD: luồng sáng, rực rỡ, trong suốt, gợn sóng, vui sướng,…*- HS luyện đọc từ khó.- HS đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh.- HS luyện đọc câu dài.- *VD: Da trời/ bỗng xanh hơn,/ những làn mây trắng trắng hơn,/xốp hơn,/ trôi nhẹ nhàng hơn;…*- HS đọc nối tiếp (lần 2)- Từng nhóm 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn trong nhóm (như 3 HS đã làm mẫu trước lớp). - HS góp ý cho nhau.- HS thi đọc- HS cùng GV nhận xét và đánh giá.- 1 - 2 HS đọc toàn bài.- HS nhận xét và đánh giá mình, đánh giá bạn. |
| **TIẾT 2****\* Ôn tập và khởi động (2p)****3. Trả lời câu hỏi (12p)**\* Câu 1: *Tiếng hót kì diệu của họa mi đã làm cho những sự vật trên bầu trời thay đổi như thế nào ?*+ GV theo dõi các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm.+ Một số nhóm báo cáo kết quả trước lớp. GV và HS nhận xét.- GV và HS thống nhất câu trả lời  \* Câu 2: *Những gợn sóng trên hồ có thay đổi gì khi hòa nhịp với tiếng học mi hót ?*- GV và HS thống nhất câu trả lời (Những gợn sóng trên hổ trở nên lấp lánh thêm khi hoà nhịp với tiếng hoạ mi hót.).\*Câu 3: *Nói tiếp sự thay đổi của các sự vật trên mặt đất khi nghe họa mi hót.*- GV mời một HS đọc yêu cầu của bài.+ GV theo dõi các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm.+ Một số nhóm báo cáo kết quả trước lớp, GV và HS nhận xét. – GV và HS thống nhất đáp án (Các loài hoa nghe tiếng hót trong suốt của hoạ mi chợt bừng giấc, xoè những cánh hoa đẹp, bày đủ các màu sắc xanh tươi. Các loài chim dạo lên những khúc nhạc tưng bừng, ngợi ca núi sông đang đổi mới.)\* Câu 4: *Nếu được đặt tên cho bài đọc, em sẽ chọn tên nào ?*- GV mời một HS đọc yêu cầu của bài.- GV hướng dẫn HS làm miệng – Từng HS viết kết quả lựa chọn vào vở.**4. Luyện đọc lại (3p)**- GV goi đọc diễn cảm cả bài. Giọng đọc nhẹ nhàng, phát âm rõ ràng, tốc độ vừa phải.- GV theo dõi, uốn nắn cho HS. | - 1-2 HS đọc lại bài.- HS đọc câu hỏi.+ Từng HS trong nhóm nói về sự thay đổi của những sự vật trên bầu trời khi nghe tiếng hót của hoạ mi. + Đại diện nhóm trình bày ý kiến. - Một HS đọc to câu hỏi. Các HS khác đọc thầm theo. - 3-4 HS trong nói về sự thay đổi của những gợn sóng trên hồ khi hoà nhịp với tiếng hoạ mi hót. - HS đọc yêu cầu- HS trả lời theo nhóm.+ Đại diện nhóm trả lời trước lớp. - HS nói: (có thể một bạn nói về sự thay đổi của các loài hoa, một bạn nói về sự thay đổi của các loài chim).- HS đọc+ HS làm, nêu miệng- HS nhận xét, đánh giá ý kiến của bạn.- HS đọc toàn bài. |
| **5. Luyện tập theo văn bản đọc (15p)**Câu 1: *Tìm trong bài đọc từ ngữ tả tiếng hót của họa mi.*- GV mời một HS đọc yêu cầu của bài.- GV hướng dẫn HS luyện tập theo nhóm có sử dụng phiếu BT+ GV theo dõi các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm.- GV mời đại diện các nhóm trình bày và HS nhận xét. – GV và HS thống nhất đáp án \* Câu 2: *Đặt câu với từ ngữ vừa tìm được.* - GV mời một HS đọc và nêu yêu cầu của bài và hướng dẫn HS trao đổi nhóm. - GV gọi một số HS phát biểu trước lớp. GV khen ngợi những HS được câu hay, sáng tạo. **6. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Lớp đọc thầm văn bản. - HS thảo luận nhóm để tìm ra câu trả lời, viết kết quả vào phiếu bài tập.- Đại diện nhóm trình bày.(Từ ngữ trong bài đọc tả tiếng hót của hoạ mi là: vang lừng, trong suốt, dìu dặt, kì diệu)- HS đọc và nêu yêu cầu bài thảo luận nhóm.- HS trình bày trước lớp.- HS chia sẻ |
| **TIẾT 3: VIẾT CHỮ HOA R***Ngày dạy : 23 /01/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (2p)**- GV giới thiệu bài- GV ghi bảng tên bài.**2. Khám phá (30p)***a. Viết chữ hoa R*- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa R và HD: + Quan sát mẫu chữ R: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa R. + GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.+ GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ R hoa (nếu có).- GV cho HS tập viết chữ hoa R trên bảng con (hoặc nháp).- GV cho HS nhắc lại tư thế ngồi viết.- GV theo dõi HS viết bài trong VTV2/T1.- GV HD HS tự NX và nhận xét lẫn nhau. *b. Viết câu ứng dụng*- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Rừng cây vươn mình đón nắng mai.*- GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó? + Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu? + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái. + Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu? *c. Thực hành*- YC HS luyện viết vào vở.**3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- GV cho HS nêu lại ND đã học.+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS hát tập thể bài hát *Chữ đẹp mà nết càng ngoan.***-** HS lấy vở TV2/T2.- HS quan sát chữ viết mẫu:+ Quan sát chữ viết hoa R: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa C. • Độ cao: 5 li. • Chữ viết hoa R gồm 2 nét: Nét 1 giống nét 1 chữ hoa B, nét 2 là kết hợp với nét cong trên và nét móc ngược phải tạo vòng xoắn nhỏ ở giữa thân chữ.- HS quan sát và lắng nghe.- HS quan sát GV viết mẫu.- HS tập viết chữ viết hoa R. (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn. - HS nêu lại tư thế ngồi viết.- HS viết chữ viết hoa R (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào vở Tập viết 2 tập 2. - HS góp ý cho nhau theo cặp. - HS đọc câu ứng dụng. - HS QS cách viết mẫu trên màn hình, nếu có. + Viết chữ viết hoa R đầu câu. + Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng thân con chữ o+ Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa R, ,y, g cao 2,5 li ; chữ đ cao 2 li, các chữ còn lại cao 1 li. + Cách đặt dấu thanh ở âm chính+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu. - Học sinh viết vào vở Tập viết 2 . - HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm. - HS nêu ND đã học.- HS nêu cảm nhận sau tiết học. - HS lắng nghe. |
| **NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN HỒ NƯỚC VÀ MÂY***Ngày dạy : 23 /01/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (2p)**- GV tổ chức cho HS hát và vận động theo BH- GV giới thiệu, kết nối vào bài. - GV ghi tên bài.**2. Khám phá (25p)***a. Dựa vào câu hỏi gợi ý, đoán ND từng tranh.*- GV HD HS QS tranh theo thứ tự và cho ND các bức tranh. - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.- GV theo dõi phần báo cáo của các nhóm.- Từ các bức tranh, HS đoán ND câu chuyện.*b. Nghe kể câu chuyện.*- GV kể chuyện.*c. Chọn kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.*- GV gọi HS chọn kể 1 đoạn trong câu chuyện. - Nếu còn thời gian, GV có thể mở rộng cho HS lên đóng vai và kể chuyện.**-** GV động viên, khen ngợi các em có nhiều cố gắng.**3. Hoạt động vận dụng**: **(5p)**- GV nêu câu hỏi để HS trả lời: + Em học được bài học gì từ câu chuyện trên? + Trước khi kể, em đọc nhanh lại, xem lại các tranh minh hoạ, chuẩn bị nội dung để kể cho người thân nghe + Qua các sự việc xảy đến với hồ nước và mây, em học được điều gì từ câu chuyện?. + Lắng nghe ý kiến của người thân sau khi nghe em kể chuyện.**4. Vận dụng, trải nghiệm (3p)**- GV yêu cầu HS nhắc lại những ND đã học. - GV nhận xét khen ngợi, động viên HS. | - Lớp hát tập thể**-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.**-** HS ghi bài vào vở.- HS QS tranh, đọc thầm lời gợi ý dưới tranh.- HS thảo luận nhóm 4, nêu nội dung tranh.- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận. VD:+ **Tranh 1**: Hồ nước cuộn sóng, nhăn mặt nói với chị mây: “Tôi đẹp lên dưới ánh nắng. thế mà chị lại che mất.+ **Tranh 2**: Hồ nước bị bốc hơi, cạn tận đáy. Nó buồn bã cầu cứu Chị mây đi, không có chị tôi chết mất."+ **Tranh 3**: Chị mấy màu đen, bay tới hồ nước và cho mưa xuống. Hồ nước đầy lên tràn căng sức sống.+ **Tranh 4**: Chị mây lúc này chuyển sang màu trắng và gầy hắn đi. Chị nói với hồ nước "Không có em, chị cũng yếu hẳn đi. Hổ nước mỉm cười, có vẻ đã nghĩ ra cách giúp chị mây.- HS dự đoán ND câu chuyện.- HS lắng nghe.- HS tập kể cho nhau nghe theo hình thức mỗi bạn kể theo ND một bức tranh.+ Từng HS kể theo gợi ý của tranh trong SHS. + Mỗi bạn có thể kể trong 1 phút, tập trung vào điều đáng nhớ nhất. + Nhóm nhận xét, góp ý.- HS vận dụng về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.- HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Vì sao? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?). |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**BÀI 4: TẾT ĐẾN RỒI (6 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng, rõ ràng của một văn bản thông tin ngắn.

- Biết quan sát tranh.

- Đọc đúng, rõ ràng của một văn bản thông tin ngắn.

- Biết quan sát tranh.

- Hiểu nội dung bài: HS hình dung ra ngày Tết ở Việt Nam , thông qua các sự vật quen thuộc: bánh chưng, bánh tét, tờ lịch đỏ, hoa đào, hoa mai, cành trúc,…

***1.2. Viết:* *Nghe -viết:***

- Nghe – viết đúng chính tả một đoạn ngắn trong bài đọc theo hình thức nghe – viết, biết viết hoa các chữ cái đầu câu.

- Làm đúng các bài tập chính tả

***1.3. Luyện từ và câu***

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

- Hỏi - đáp về những việc trong ngày Tết.

***1.4. Luyện viết đoạn:***

- Viết một tấm thiệp chúc Tết gửi cho người bạn hoặc người thân ở xa.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về ngày Tết.

\* Tích hợp giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Hướng dẫn HS thể hiện lời chúc qua thiệp, bưu thiếp.

 ***1.5. Đọc mở rộng:***

- HS sưu tầm, đọc những bài thơ, câu chuyện về ngày Tết.

- Nêu được điều em thích trong câu chuyện, bài thơ.

**2. Phát triển năng lực:** Hình thành NL chung, phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

**3. Phát triển phẩm chất:** *Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:*

- Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè.

- Trách nhiệm: Tự hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Chăm chỉ: Chăm chỉ và trung thực trong học tập.

- Thêm yêu sách và có thêm cảm hứng để đọc sách.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: Laptop; slide tranh minh họa, Mẫu thiệp chúc mừng

2. Học sinh: SGK

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: TẾT ĐẾN RỒI***Ngày dạy : 24 /01/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **TIẾT 1****1. Khởi động (2p)**- GV chiếu một số hình ảnh về ngày Tết cho HS QS, đặt câu hỏi gợi ra sự thích thú của HS:+ Em có thích Tết không?+ Em thích nhất điều gì ở Tết?+ Nói những điều em biết về ngày Tết?- GV nhận xét chung và dẫn vào bài đọc. - GV ghi tên bài. | - HS quan sát và trả lời câu hỏi.- HS nhắc lại và ghi tên bài vào vở. |
| **2. Khám phá (30p)****a. Đọc mẫu**- GV đọc mẫu toàn bài, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn. **b. Chia đoạn**- GV HD HS chia đoạn.+ Bài này được chia làm mấy đoạn?- GV cùng HS thống nhất. **c. Đọc đoạn**- GV mời 4 HS đọc nối tiếp. - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?- GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhầm do ảnh hưởng của tiếng địa phương. - GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.- GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa của từ ngữ : đặc trưng, hình trụ (giống hình lon bia)- GV gọi 4 HS đọc mẫu và hướng dẫn HS đọc câu dài.- GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm. - GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.**d. Đọc toàn văn bản**- Gọi HS đọc toàn VB.- GV cùng HS nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có).**3. Vận dụng (2p):****-** GV cho HS nhắc lại tên bài.- Nhận xét chung tiết học. | - HS lắng nghe. - HS đọc thầm.- HS chia theo ý hiểu.*+ Bài chia làm 4 đoạn.*Đoạn 1: Từ đầu cho đến *trong năm*. Đoạn 2: Tiếp cho đến *thịt lợn*. Đoạn 3: Từ *Mai và đào* đến *chúm chím.*Đoạn 4 : còn lại- Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.- HS đọc nối tiếp lần 1.- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm. *VD: hình trụ, hình khối, đặc trưng, …*- HS lắng nghe, luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).- HS luyện đọc từ khó.- HS đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh.- HS xác định câu dài có trong bài và luyện đọc.- Từng nhóm 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn trong nhóm.- 1 - 2 HS đọc toàn bài.- HS nhận xét và đánh giá mình, đánh giá bạn.- HS nhắc lại.- HS lắng nghe. |
| **TIẾT 2****1. Khởi động (2p)****-** GV cho lớp hát và vận động theo nhạc.- 1-2 HS đọc lại bài.**2. Khám phá:****2.1.Trả lời câu hỏi (15p)****Câu 1.** *Sắp xếp các ý theo trình tự các đoạn trong bài được*- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: đọc các thẻ ghi các ý, đọc nhanh từng đoạn để tìm đáp án. Cả nhóm thống nhất đáp án- GV gọi một số nhóm trả lời. GV và HS nhận xét. GV và HS thống nhất đáp án: 2. Giới thiệu chung về Tết.4. Nói về bánh chưng, bánh tét. 1. Nói về hoa mai, hoa đào, 3. Nói về HĐ của mọi người trong dịp Tết.**Câu 2***. Người ta dùng những gì để làm bánh chưng, bánh tét ?*- GV và HS thống nhất câu trả lời. **Câu 3.** *Người lớn mong ước điều gì khi tặng bao lì xì cho trẻ em* ? - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm tìm đoạn văn nói về bao lì xì, thảo luận đáp án.- Đại diện nhóm trả lời. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá, bổ sung (nếu cần), - GV và HS thống nhất câu trả lời. (Người lớn tặng bao lì xì cho trẻ em với mong ước các con sẽ mạnh khỏe, giỏi giang).**Câu 4**. *Em thích những hoạt động nào của gia đình em trong dịp Tết?* - GV cho HS phát biểu ý kiến cá nhân của mình. Khuyến khích để HS nói nhiều, chia sẻ những hiểu biết và suy nghĩ cá nhân.**3. Luyện đọc lại (4p)**- GV đọc diễn cảm cả bài. Giọng đọc nhẹ nhàng, phát âm rõ ràng, tốc độ vừa phải.- GV theo dõi, uốn nắn cho HS. | - HS hát và vận động theo nhạc.- 1-2 HS đọc lại bài.- HS đọc câu hỏi và xác định yêu cầu bài.- HS làm việc cá nhân và nhóm: + HS làm việc chung cả lớp: xác định 4 đoạn trong bài đọc (đoạn 1: từ đầu đến trong năm; đoạn 2: từ Vào dịp Tết đến thịt lợn; đoạn 3: từ Mai và đảo đến chúm chímđoạn 4: phần còn lại). + Đại diện 2 – 3 nhóm trả lời câu hỏi. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung - HS đọc câu hỏi và làm việc cá nhân- 3,4 HS nêu đáp án- HS làm việc cá nhân rồi trao đổi trong nhóm.+ Từng HS đọc thầm lại + Trao đổi đáp án đúng - Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe.- HS chia sẻ .- Lắng nghe- HS đọc cả bài. |
| **4. Luyện tập theo văn bản đọc (12p)**\*Câu 1: *Tìm trong bài những từ miêu tả hoa mai, hoa đào.*- GV yêu cầu HS đọc thầm câu hỏi 1.+ GV hướng dẫn HS đọc lại đoạn 1 để tìm các chi tiết trả lời cho câu hỏi. + GV gọi 2 - 3 HS trả lời. - GV và HS thống nhất câu trả lời. \*Câu 2: *Đặt một câu giới thiệu về loài hoa em thích ?*- GV yêu cầu HS đọc thầm câu hỏi 2.- GV gợi ý HS: + Em biết những loài hoa nào? + Loài hoa đó như thế nào? - Đọc câu mẫu- GV cho HS đặt câu - GV cho HS nhận xét câu mẫu: câu có từ là – câu giới thiệu.**5. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- GV nhận xét chung.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS làm việc chung cả lớp.+ HS đọc lại đoạn 1 để tìm các chi tiết trả lời cho câu hỏi.+ 2 - 3 HS trả lời. Các HS khác có thể bổ sung (nếu thấy chưa đầy đủ). - HS đọc thầm câu hỏi 2.- 1 - 2 HS trả lời. + HS trả lời+ HS trả lời- HS đọc câu mẫu (Đào là loài hoa đặc trưng cho Tết ở miền Bắc).- HS đặt câu - HS lắng nghe.- HS nhắc lại tên bài học.- HS chia sẻ |
| **TIẾT 3: VIẾT: NGHE -VIẾT:**  **TẾT ĐẾN RỒI***Ngày dạy : 25 /01/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**- GV tổ chức cho HS hát đầu giờ.- GV KT đồ dùng, sách vở của HS.**2. Khám phá (20p)****a. Nghe - viết**- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội ND+ Vào dịp Tết, các gia đình thường gói bánh gì ?\*GV HD HS phát hiện các hiện tượng chính tả: + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa? + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai? - GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra. + Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào? - GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ)- GV đọc soát lỗi chính tả.- GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp. **3. Luyện tập, thực hành: (10p)**Bài 2:- GV nêu bài tập.- GVHDHS nắm vững yêu cầu bài. - GV HD HS làm việc nhóm hoặc cá nhân.- HS tự đọc thầm 2 câu thơ, suy nghĩ thảo luận về các chữ cái cần điền với g/ gh - 1–2 HS nhắc lại quy tắc chính - GV cho HS làm- GV và HS chốt đáp ánBài 3. a. Tìm tiếng ghép được với *sinh* hoặc *xinh*.- GV tổ chức cho HS làm mẫu– HS làm bài cá nhân, sau đó đối chiếu kết quả theo cặp hoặc theo nhóm.- GV có thể tổ chức cho 2 đội thi (mỗi đội 5 – 6 HS): từng em của mỗi đội luân phiên lên viết các từ ngữ đã ghép được, hết thời gian thì cùng dừng lại. Nhóm nào làm bài đúng và viết được nhiều từ ngữ hơn sẽ được khen. GV và HS nhận xét, chốt đáp án. - GV kiểm tra, nhận xét bài của một số HS. **4. Vận dụng trải nghiệm (2p)**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | **\*** Lớp hát và vận động theo bài hát *Bảng chữ cái Tiếng Việt.*- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS - hai khổ cuối bài thơ. - 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.*+ … gói bánh chưng, bánh tét****+*** *Những chữ đầu câu viết hoa.*+ HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai.*VD: bánh chưng, mạnh khỏe,...*- HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.***+*** *Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.* - HS nghe - viết bài vào vở chính tả.- HS nghe và soát lỗi- HS quan sát bài viết đẹp của bạn.- HS đọc yêu cầu của bài tập.- HS lắng nghe- HS nêu- HS làm bài- HS tự chữa bài của mình (nếu sai).- HS lắng nghe- HS tìm tiếng ghép với sinh và xinh, VD: sinh sống, xinh đẹp.- HS thực hiệnVD: học sinh, sinh sôi, sinh học, sinh trưởng, sinh hoạt, sinh sống... +xinh xinh, nhỏ xinh, xinh xắn, xinh tươi, - HS trả lời- HS chia sẻ- HS nghe |
| **TIẾT 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ NGÀY TẾT.** **DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI***Ngày dạy : 25/01/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**- GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát.- GV kết nối vào bài mới*.***2. Khám phá (30p)****Bài 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.**- GV cho HS quan sát các hình ảnh.- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, nêu:+ Tên các sự vật.+ Các hoạt động.+ Sắp xếp các hoạt động làm bánh chưng.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.**Bài 2: Hỏi đáp về một việc**- Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- GV tổ chức cho HS hỏi đáp theo cặp.- GV mời 1 số cặp thực hành.- YC làm vào VBT tr.12.- GV lưu ý HS các câu hỏi cuối câu phải có dấu chấm hỏi, câu trả lời phải có dấu chấm. - Nhận xét, khen ngợi HS. **3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- GV tổng kết, đánh giá.+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi, động viên HS. | - HS hát và vận động theo bài hát: *Sách bút thân yêu.*- HS ghi bài vào vở.- HS quan sát tranh- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 3-4 HS nêu.+ Tên sự vật: lá dong, bánh chưng, nồi, củi, ghế, lửa, mẹt, gạo, chậu, …+ Các hoạt động: gói bánh, rửa lá dong, lau lá dong, luộc bánh, đun bếp, vớt bánh+ Tranh 3,4,1,5,2.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hành.- HS chia sẻ .- HS làm bài.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.+ HS chia sẻ.- HS lắng nghe.+ HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).- HS lắng nghe. |

|  |
| --- |
| **TIẾT 5: LUYỆN TẬP: VIẾT THIỆP CHÚC MỪNG***Ngày dạy : 25 /01/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**- GV cho HS vận động theo video bài hát *Xúc xắc xúc xẻ*.- GV kết nối vào bài mới. **2.Khám phá (30p)****Bài 1: Đọc các tấm thiệp và trả lời câu hỏi**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV mời 1 HS đọc phần chữ trong tấm thiệp. - YC HS thảo luận nhóm và trả lời các hỏi sau:+ Mỗi tấm thiệp trên là của ai viết gửi đến ai?+ Mỗi tấm thiệp đó được viết trong dịp nào?+ Người viết chúc điều gì?- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, tuyên dương HS.**Bài 2: Viết một tấm thiệp chúc Tết cho một người bạn hoặc một người thân ở xa**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV mời 1 số HS phát biểu ý kiến:+ Em sẽ viết tấm thiệp chúc ai? + Em sẽ chúc như thế nào?\* Tích hợp giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức lối sống: Hướng dẫn HS thể hiện lời chúc qua thiệp, bưu thiếp.- Cho HS thực hiện viết lời chúc trên thiệp, bưu thiếp đã chuẩn bị sẵn.- YC HS thực hành viết vào VBT tr.12.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.*Dặn dò: Tìm đọc các bài viết về ngày Tết chuẩn bị cho tiết sau* | - HS hát kết hợp vận động - 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS đọc.- 2-3 HS trả lời. - Lắng nghe.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- Quan sát- HS làm bài.- HS chia sẻ bài.- HS nêu- HS nghe |

|  |
| --- |
| **TIẾT 6: đọc mở rộng***Ngày dạy : 26/01/ 2024* |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**- HS hát bài *Sắp đến Tết rồi.*- GV kết nói vào bài mới.**2. Khám phá (30p)****\* Hoạt động 1.** *Tìm đọc một bài thơ hoặc một câu chuyện về ngày Tết.*- HS làm việc nhóm 2 hoặc nhóm 3, nhóm 4. Các em trao đổi với nhau về những nội dung sau: Tên của bài viết về ngày Tết đã đọc? Điều em thích nhất trong bài viết về ngày Tết trong chuyện đã đọc?+ Vì sao em coi điều đó là thú vị nhất?**\* Hoạt động 2.** *Chia sẻ với các bạn câu thơ hoặc điều em thích trong câu chuyện.*- Một số HS kể trước lớp về một điều thú vị em đọc được trong bài viết về ngày Tết đã đọc. - GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách kể chuyện hấp dẫn hoặc chia sẻ một số ý tưởng thú vị. Nói rõ ưu điểm để HS cùng học hỏi.**3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- GV yêu cầu HS nhắc lại những ND đã học. GV tóm tắt lại những ND chính. Sau bài 4, các em đã: Hiểu được phong tục trong ngày Tết. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà. | - HS hát- HS ghi tên bài vào vở.- HS lấy sách, truyện đã chuẩn bị hoặc nhận từ GV.- HS nghe GV HD nhiệm vụ đọc- HS đọc bài cá nhân.+ HS chia sẻ- HS kể trước lớp về một điều thú vị em đọc được trong bài viết về ngày Tết đã đọc.- Các HS khác có thể nhận xét hoặc đặt câu hỏi. - HS nêu nội dung bài đã học.- HS lắng nghe.- HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Vì sao ?) |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_